

Số: 794/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 10 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp và Môi trường thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đắk Nông

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ, quy định về thành lập, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 83/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ, quy định về thành lập, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định quy chế cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc thành lập Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 287/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc thành lập Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp và Môi trường thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đắk Nông;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 177/TTr-SNNMT ngày 04 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp và Môi trường thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định trước đây trái với Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa; Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp và Môi trường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Bộ: NN&MT, NV (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NNTNMT_(LTT).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Trọng Yên

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp và Môi trường
trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đắk Nông**
(Kèm theo Quyết định số ~~794~~**194**/QĐ-UBND ngày ~~10~~**10** tháng 6 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp và Môi trường là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường (gọi tắt là Trung tâm) thực hiện chức năng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, phục vụ quản lý Nhà nước và tư vấn trong các lĩnh vực nông nghiệp, phát triển nông thôn, tài nguyên và môi trường theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng theo quy định của pháp luật. Trung tâm chịu sự chỉ đạo về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nông nghiệp và Môi trường và sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan, đơn vị có liên quan. Trung tâm là đơn vị sự nghiệp thực hiện cơ chế tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Trụ sở làm việc: Tại thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Khảo sát, lập đề án, dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán công trình đo đạc và bản đồ, nhiệm vụ viễn thám, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, địa giới hành chính, quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất.

2. Kiểm tra, nghiệm thu chất lượng công trình, sản phẩm đo đạc bản đồ cơ bản, chuyên đề thuộc các lĩnh vực tài nguyên và môi trường; nhiệm vụ, sản phẩm viễn thám.

3. Đo vẽ, thành lập bản đồ địa hình, bản đồ địa chính các tỷ lệ; đo vẽ, thành lập bản đồ địa giới hành chính các cấp; xây dựng cơ sở dữ liệu đo đạc và bản đồ; Trích đo bản đồ địa chính phục vụ công tác lập hồ sơ bồi thường hỗ trợ và tái định cư; thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất cho các tổ chức, cá nhân khi có yêu cầu; Đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính, trích đo địa chính thửa đất, đo đạc tài sản gắn liền với đất theo yêu cầu của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân.

4. Xác định vị trí và cắm các loại mốc: Mốc địa giới hành chính; mốc quy hoạch xây dựng; mốc hành lang bảo vệ công trình; mốc giải phóng mặt bằng; các loại mốc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; mốc giới vùng hoạt động khoáng sản, vùng cấm hoặc tạm cấm hoạt động khoáng sản; mốc hành lang bảo vệ nguồn nước; mốc ranh giới thửa đất.

5. Tư vấn xây dựng các loại bản đồ hiện trạng sử dụng đất, thống kê, kiểm kê đất đai, các loại bản đồ chuyên đề về giao thông, thủy lợi; tư vấn xây dựng bản đồ hành chính cấp huyện, xã.

6. Tư vấn lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp; điều tra, đánh giá đất đai; phân hạng đất; điều tra về nông hóa, thổ nhưỡng; tư vấn thực hiện đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, thiết kế phân lô đất ở, đất chuyên dùng, lập hồ sơ địa giới hành chính các cấp theo quy định; tư vấn xây dựng bảng giá đất, xác định giá đất cụ thể; tư vấn thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định.

7. Tư vấn Lập báo cáo môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường, đăng ký môi trường trong lĩnh vực Nông nghiệp và môi trường và các lĩnh vực liên quan theo quy định.

8. Quản lý đầu tư xây dựng, vận hành các công trình xử lý nước sinh hoạt, nước thải; rác thải sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại do cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc trực tiếp đầu tư.

9. Tổ chức thực hiện các dịch vụ công, dịch vụ kỹ thuật về điều tra, khảo sát, đánh giá và tư vấn trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; điều tra, khảo sát, thăm dò, đánh giá trữ lượng, chất lượng khoáng sản, làm vật liệu xây dựng thông thường khi được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

10. Tư vấn xây dựng công trình xử lý nước sinh hoạt, nước thải, chất thải rắn sinh hoạt; chất thải rắn công nghiệp, thông thường, chất thải nguy hại theo quy định của pháp luật.

11. Tư vấn lập quy hoạch, lập phương án bảo vệ, thăm dò, khai thác và sử dụng tài nguyên khoáng sản, lập hồ sơ cấp, gia hạn, thu hồi, trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản, giấy phép khai thác khoáng sản; lập hồ sơ chuyển nhượng quyền thăm dò, quyền khai thác khoáng sản; lập hồ sơ trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò, khai thác khoáng sản; lập đề án đóng cửa mỏ; hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản; tư vấn khảo sát thực địa, lấy mẫu trên mặt đất để lựa chọn diện tích và lập đề án thăm dò khoáng sản; lập báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản và thực hiện cung cấp dịch vụ sự nghiệp công khác trong lĩnh vực Điều tra, khảo sát xác định vùng cấm địa chất, khoáng sản; đề xuất, tham gia thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực khoáng sản. Tư vấn lập hồ sơ các hồ sơ, thủ tục liên quan đến lĩnh vực tài nguyên nước.

12. Điều tra, khảo sát xác định vùng cấm, tạm cấm hoạt động khoáng sản phục vụ nhiệm vụ quản lý nhà nước theo yêu cầu khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao.

13. Điều tra, kiểm kê, rà soát, đánh giá hiện trạng rừng và đất đai. Lập quy hoạch, dự án, đề án, phương án sử dụng đất nông lâm nghiệp; đầu tư phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp; chuyển đổi cơ cấu cây trồng; phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn theo vùng, lãnh thổ và địa

phương; ổn định dân cư; phát triển du lịch; điểm dừng nghỉ; giao đất, giao rừng; thuê quyền sử dụng đất, thuê rừng; phòng cháy, chữa cháy rừng; điều chế rừng; quản lý rừng bền vững; công trình cấp thoát nước, thủy lợi và thủy điện.

14. Khảo sát, quy hoạch, thiết kế kỹ thuật, lập dự toán, giám sát, thi công các công trình xây dựng cơ bản lâm sinh (trồng rừng, chăm sóc rừng, khoanh nuôi, nuôi dưỡng rừng, làm giàu rừng, khoán quản lý bảo vệ rừng...); xây dựng đường lâm nghiệp; khai hoang; hoàn thổ trên đất nông, lâm nghiệp; trồng và chăm sóc rừng trồng; phòng cháy, chữa cháy rừng; phát quang và xử lý thực bì; công trình cấp thoát nước, thủy lợi và thủy điện.

15. Hợp tác, liên kết với các tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế để thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học và tư vấn, triển khai thực hiện các chương trình, đề án, dự án chuyển giao công nghệ kỹ thuật thuộc lĩnh vực tài nguyên đất, khoáng sản và xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp, thông thường, chất thải nguy hại theo quy định của pháp luật.

16. Thực hiện ký kết các hợp đồng kinh tế và các hoạt động tư vấn, dịch vụ theo quy định của pháp luật với các tổ chức, cá nhân có nhu cầu trong lĩnh vực đo đạc bản đồ và các lĩnh vực khác thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm trên cơ sở định mức kinh tế - kỹ thuật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành hoặc theo mức giá thỏa thuận đối với các dự án không thuộc nguồn vốn từ ngân sách theo quy định của pháp luật; thực hiện ký kết các hợp đồng nghiên cứu, kinh tế - kỹ thuật, hợp đồng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ thuộc lĩnh vực được giao theo quy định của pháp luật; ký kết hợp đồng lao động, hợp đồng thuê khoán, hợp đồng giao khoán công việc với tổ chức, cá nhân để thực hiện các nhiệm vụ của Trung tâm.

17. Thực hiện quản lý tài chính, tài sản, tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, nhân sự và các nguồn lực khác được giao phục vụ hoạt động của Trung tâm theo quy định của UBND tỉnh và quy định pháp luật.

18. Quản lý viên chức, người lao động, tài chính và tài sản thuộc Trung tâm theo quy định của pháp luật; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định hiện hành và tình hình thực hiện nhiệm vụ về các lĩnh vực công tác được giao.

19. Thực hiện công tác thông tin, thống kê, tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực công tác được giao với Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

20. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp và Môi trường có Giám đốc, các Phó Giám đốc và các viên chức, người lao động thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao. Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp và Môi trường, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường

và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động và kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp và Môi trường. Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp Giám đốc Trung tâm chỉ đạo, điều hành một số lĩnh vực, nhiệm vụ công tác và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công.

2. Việc bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, từ chức, nghỉ hưu và các chế độ chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước và phân cấp của tỉnh.

3. Số lượng người làm việc của Trung tâm thực hiện theo Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định của pháp luật có liên quan. Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm triển khai xây dựng đề án vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao, nhu cầu sử dụng nhân lực, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp và Môi trường căn cứ quy định pháp luật và nhiệm vụ giao theo sự phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc hoặc cần bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp và Môi trường kịp thời có văn bản phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./. 